

**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa
Tập 589**

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyển ngữ: Liên Hải

Biên tập: Bình Minh

Thời gian: 11.09.2011

Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội – Hongkong

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 774, chúng ta bắt đầu xem từ hàng thứ ba, đây là một đoạn.

“Ngã pháp như thị, tác như thị thuyết”, phía dưới là chú thích của Niệm Lão. Hai câu này thật là Phật ngữ phạm lỗi chán, thuyết pháp sư tử hống, giống như Kim cang vương bảo kiếm đoạn tận tất cả tình kiến. Toàn hiển bản tâm của Như Lai. Dùng Phật tâm ấn ấn chứng kinh này, nên nói: ngã pháp như thị, tác như thị thuyết. Đoạn trước chúng ta đã học đến chỗ này. Trong mấy câu nói này câu chữ không sâu, mỗi người đều biết được. Nhưng ý nghĩa đích thực rất sâu. “Ngã pháp như thị”, “như thị” cách nói như thế nào? Thông thường nói “chính là như vậy”, chính là như vậy, ý nghĩa này liền sâu sắc rồi. Vì sao là như vậy? Như vậy chỉ cho điều gì? Trên thực tế ngài chỉ là thế giới hiện tiền của chúng ta, đích thực là nói đến ngay đây, không phải quá khứ, không phải vị lai. Vì sao vậy? Quá khứ, vị lai đều là giả. Cũng không phải nơi khác, nơi khác, nơi này là một. Đây là ý nghĩa của như thị. Ý nghĩa này Phật chứng đắc, pháp thân Bồ Tát chứng đắc. Biết bao nhiêu nhà triết học, nhà khoa học, còn có nhà tôn giáo, thời gian ngàn vạn năm đều tìm kiếm áo mật này. Đây là áo mật của vũ trụ. Đích thực là rất nhiều rất nhiều cách nói, nhưng không nói rõ ràng mạch lạc như Phật vậy. “Như thị” quý vị xem rõ ràng mạch lạc biết bao. Nhưng câu này người không khế nhập thực sự không hiểu được, nghe đến cũng mơ mơ hồ hồ. Mãi cho đến trong hai ba mươi năm lại đây, các nhà khoa học phát hiện toàn thể tin tức của vũ trụ, toàn bộ tin tức, phát hiện ra những thứ này. Phát hiện định luật dây đàn, toàn thể hoạt động của vũ trụ, cũng giống như một sợi dây đàn vậy, hiện tượng dao động. Chủ thể trong những thứ này là ý niệm, trước đây chưa phát hiện. Tất cả những tinh lực, thời gian đều là tìm kiếm trên mặt vật chất, gọi là vật lý học, tâm lý lại sơ suất đi. Cho rằng tâm lý và vật lý không liên quan gì, hiện tại tìm ra rồi. Hóa ra cơ sở của vật chất chính là ý niệm. Nói cách khác, tâm lý và vật lý có liên hệ mật thiết, có mối quan hệ căn bản không thể phân chia. Ý niệm có thể thay đổi vật lý, đây là

điều cận đại mới phát hiện. Có không ít các nhà khoa học đang làm thí nghiệm. Thí nghiệm chứng minh đích thực có sự việc này. Nhưng hiện nay vẫn chưa phổ biến. Nếu như phổ biến trên thế giới, có thể phải mất hai mươi đến ba mươi năm nữa. Tin tức này vô cùng tốt. Ý niệm thiện có thể mang lại cho chúng ta thế giới tốt đẹp. Ý niệm ác sẽ mang đến cho chúng ta trái đất nhiều thiên tai. Chúng ta muốn thiên tai hay là muốn tốt đẹp, quyết định nơi ý niệm của chúng ta, ý niệm của chúng ta tốt, thân thể tốt, môi trường cư trú tốt. Ý niệm không tốt, bệnh tật sẽ rất nhiều. Môi trường cư trú sẽ có rất nhiều thiên tai.

Như thị! Phật chỉ dùng hai chữ này, quý vị xem mở đầu trong kinh sách Phật liền có “như thị ngã văn”. Ở đây Phật Thích Ca Mâu Ni nói “ngã pháp như thị, tác như thị thuyết”. Ngã pháp, pháp ta chứng đắc như vậy, cho nên ta cũng nói như vậy, không tăng không giảm, không thêm tí nào, cũng không bớt tí nào, pháp Ta chứng đắc là như thế nào, Ta liền báo cáo cho mọi người như vậy, trung thực chân thành làm báo cáo. Đây gọi là như thị. Trực tiếp nói ra hai câu này tức ấn chứng điều trước đây: “thường niệm bất tuyệt tắc đắc đạo tiệp”, đây cũng là Phật Thích Ca Mâu Ni phát hiện ra.

Làm thế nào để chuyển phàm thành Thánh, chúng ta hiện tại là phàm phu, làm thế nào chuyển thân là trở thành Bồ tát, trở thành Phật, trở thành Thánh nhân? Hơn nữa rất nhanh, rất nhanh liền có thể chứng đắc. Đó là phương pháp gì? Tất cả những phương pháp Phật đều biết được. Trong kinh nói tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn, nhưng trực tiếp nhanh gọn nhất có thể khiến cho phàm phu lập tức trở thành Phật chỉ có niệm Phật, đây là Ngài phát hiện ra. Vì sao vậy? Trước đây đã nói rất rõ ràng rồi. Quý vị vốn là Phật “tâm này là Phật”. Phật là gì? Phật là chân tâm của quý vị. Chân tâm của quý vị chính là Phật. Quý vị hiện tại không dùng chân tâm, quý vị dùng vọng tâm. Cho nên quý vị làm cho mình đến trong lục đạo làm phàm phu mất rồi. Nếu như quý vị buông bỏ vọng tâm, tôi dùng chân tâm, quý vị liền thành Phật thôi. Vậy nên “tâm này làm Phật”. Tâm này là chân tâm, chân tâm là Phật. Hiện tại tôi nếu như dùng chân tâm tôi liền đi làm Phật rồi. Đây là cảnh giới của Phật Thích Ca Mâu Ni tự thân chứng đắc, không giả dối tí nào.

Chữ “ngã” là đáng Thích Tôn tự xưng, tức là nói pháp của ta là như vậy, tức là ngay đây. Cho nên liền nói như vậy. Vì sao nói vậy, tức thường niệm không ngừng liền đắc đạo nhanh. Bốn câu này, Niệm Lão dạy chúng ta phải đọc liền một hơi, cứ thế mà tham cứu, nếu có thể khế nhập, mới biết pháp môn Tịnh Độ viên dung tuyệt đỉnh. Lại như Thiên tông Lục tổ là người ấn chứng, nói: Như thị như thị, như như thị, ngã diệt như thị. “Như

thị” của Lục Tổ cũng tức là chữ “như thị” trong bản kinh này. Nếu như không phải là thực sự hội được ý nghĩa này, nói như thế nào vẫn là có rất nhiều vấn đề, không phải là cảnh giới của bản thân. Người khế nhập cảnh giới vừa nghe lời này đã hoàn toàn hiểu rõ. Phật giảng không sai tí nào. “Ngay đây” cũng là Đức Phật nói. “Đương xứ xuất sanh, tùy xứ diệt tận” cũng là Đức Phật nói. Dem những câu này mà kết hợp lại để xem dần dần sẽ có thể lãnh hội. Chứng tỏ điều gì? Trong Kinh Kim Cang nói “phàm có hình tướng đều là hư vọng”, tổng kết của Kinh Đại Bát Nhã là tất cả pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc. “Như thị”, thực sự như thị!

Đối thoại của Thế Tôn và Bồ Tát Di Lặc, Bồ Tát Di Lặc nói: một khay móng tay 32 ức trăm ngàn niêm, niêm niêm thành hình, hình đều có thức. Vậy là nói rất rõ ràng, như thị như thị. Tất cả đều xâu nó lại, quý vị liền hiểu được ý nghĩa của như thị, nghĩa chân thật của như thị. Quý vị không xâu lại thì rất khó để thể hội được. Tất cả đều xâu lại dần dần quý vị sẽ thể hội được. Đức Phật giảng không có mảy may ý nghĩa của bản thân ở trong đó. Cho nên Ngài nói một đời Ngài chưa nói qua một lời nào, quý vị có thể tin được không? Giảng kinh thuyết pháp 49 năm mà lại chưa nói một chữ, vậy Ngài nói là gì? Như thị. Sự thật chính là như vậy! Chưa từng nói một chữ, tức là không có một chữ nào là ý của bản thân ngài cả. Toàn là chân tướng sự thật. Đây cũng giống như trong Luận Ngũ Không Tử nói “thuật nhi bất tác, tín nhi hiệu cổ”, đây là lời Không Tử nói, ông nói một đời, ông không có sáng tạo, ông không có phát minh, cũng giống như Phật Thích Ca Mâu Ni, chưa nói một chữ nào. Vậy những gì đã nói là lời của tiên nhân nói. Cổ thánh tiên hiền nói như vậy, tôi chẳng qua là đem lời của cổ thánh tiên hiền trần thuật lại một lần nữa mà thôi, bản thân tôi không nói. Phật Thích Ca Mâu Ni cũng như vậy! Không Tử là cổ thánh tiên hiền nói. Phật Thích Ca Mâu Ni là lời của cổ Phật nói, không có thêm một chữ nào vào lời của cổ Phật. Lời này không phải là tôi nói, là đại sư Thanh Lương nói vậy. Ngài nói vào lúc nào? Ngài nói ở trong huyền nghĩa của Tứ Thập Hoa Nghiêm, cổ Phật nói như vậy, ngài cũng nói như vậy. Ý nghĩa hàm chứa trong đây rất sâu rất sâu.

Người hiện tại chúng ta và cổ nhân không giống nhau. Quý vị xem hiện tại học trò nhỏ, học sinh mẫu giáo đều phải học sáng tạo, phải học phát minh, phải học cạnh tranh. Cổ nhân không có, từ nhỏ không có những khái niệm này, suốt một đời cũng sẽ không khởi những ý niệm như vậy. Những việc này chúng ta nên phải biết.

Chúng ta xem đoạn tiếp theo.

“Hựu như pháp như thị, tác như thị thuyết”. Câu trước tức là “ngã pháp thị như”, câu sau chính là “sở thuyết thị như”. Ý nghĩa của chữ ‘như’, nói một cách đơn giản nhất: chính là như vậy. “Như” chính là kiểu như vậy. Câu nói này đã nói chu đáo rồi. Nhưng chúng ta thực sự không hiểu, chính là kiểu dáng như vậy, kiểu như thế nào? Bồ Tát Di Lặc đã nói là một niệm kia vậy. Nhưng một niệm này quý vị phải hiểu được, một khay móng tay có 32 ức trăm ngàn niệm, chỉ một niệm ở trong đó, chính là như vậy. Không phải là niệm trước, không phải là niệm sau, chính là một niệm đó, rất khó hiểu, thực sự khó hiểu.

Tôi ở đây có một cuộn phim nhựa, đây là ảnh gốc của phim ảnh. Phim gốc của phim ảnh trước đây. Trong đây từng tấm từng tấm ảnh phim. Nói với quý vị rằng nhất định không có hai tấm là tương đồng, sẽ không có hai tấm tương đồng với nhau, mỗi tấm đều khác nhau. “Như thị” chính là nói một tấm ở trong đó, chính là như vậy. Tấm này qua đi thì tấm tiếp theo lại là như vậy, qua đi nữa cũng lại như vậy. Quý vị nghe hiểu được chưa? Cuộn phim này đặt lên máy chiếu, ảnh phim phải hiểu được, nó trong một giây máy quay mở đóng tới 24 lần, cũng tức là nói nó một giây chạy được 24 tấm. Môi trường hiện thực của chúng ta, thế giới cảm quan của chúng ta một giây được bao nhiêu tấm? Cũng gần giống như đạo lý này vậy. Theo như cách nói của Bồ Tát Di Lặc một khay móng tay 32 ức trăm ngàn niệm. Một giây ít nhất có thể búng được năm lần, vậy thì nhân cho 5, nhân cho 5 rồi tính ra kết quả của nó, 1600 triệu. Trong một giây tốc độ trong máy chiếu là một tấm trong 1600 triệu tấm, quý vị có thể nhìn thấy được không? Một giây 24 tấm, đã làm cho mắt chúng ta hoa lên rồi, chúng ta đã bị lừa rồi, cho rằng đó là thật. Hiện tại Bồ Tát Di Lặc nói với chúng ta một giây là 1600 triệu, cũng tức là ngay đây, ngay đây nghĩa là gì? chính là như thị, chữ như này nghĩa là gì? Chính là một phần 1600 triệu trên giây, gọi là ngay đây. Ai nhìn thấy? Ai có thể chứng minh? Phật ở trong kinh điển Đại Thừa nói với chúng ta: Bát địa Bồ Tát trở lên đều nhìn thấy được. Nhìn thấy những gì? Cũng giống như trong Tâm Kinh nói, Tâm Kinh là nêu ví dụ về Quán Thế Âm Bồ Tát, “Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm bát nhã ba la mật đa, chiếu kiến ngũ uẩn giai không”.

Ngũ uẩn là gì? Một niệm đó là ngũ uẩn. Chính là giả thiết của chúng ta trong một giây, một phần của 1600 triệu trên giây, đó là ngũ uẩn. Bát địa, Cửu địa, Thập địa, Đẳng giác, Diệu giác. Người trong năm địa vị này nhìn thấy rất rõ ràng. Không phải là tưởng tượng, không phải là suy lý, không phải là số học, cũng không dựa vào máy móc. Trong thiên định thâm sâu nhìn thấy được. Nhìn thấy cảnh giới này trong thiên định thời gian không gian đều không còn nữa, thời gian không còn nữa thì không có trước sau,

không gian không còn nữa thì không có mười phương. Đó là gì? toàn thể vũ trụ là nhất thể. Thân tâm bản thân chúng ta và toàn thể vũ trụ dung hòa thành một thể.

Cổ nhân nói “đại nhi hóa chi”, vũ trụ vô cùng kỳ diệu, không thể nghĩ bàn, đây cũng là nhà khoa học cận đại phát hiện ra rồi, ảnh của toàn bộ tin tức. Nói những gì? nói toàn tức, tin tức của toàn thể vũ trụ. Bất luận là vật chất, là tinh thần, vật chất có nhỏ hơn nữa, tinh thần nhất niệm, trong một niệm đó có đầy đủ tin tức của toàn vũ trụ, không sót một thứ gì, điều này và những gì nói trong Hoàn Nguyên Quán của Hiền Thủ quốc sư hoàn toàn tương đồng. Trong Hoàn Nguyên Quán nói ba loại chu biến. Căn cứ theo Kinh Hoa Nghiêm nói, thứ nhất là “chu biến pháp giới”, thứ hai là “xuất sanh vô tận”, xuất sanh vô tận chính là biến hóa vô cùng, giống như kính vạn hoa vậy. Thứ ba là “hàm dung không hữu”. Đây là chỉ cho điều gì? Tâm pháp nhất niệm, sắc pháp vi trần, vi trần trong vi trần, trùng trùng vô tận, điều này khoa học còn chưa nói đến.

Ngày nay khoa học nói đến nguyên tử, điện tử, lap tử, khoa khác, quang tử, chưa nói đến trùng trùng vô tận. Trùng trùng vô tận mới thực sự gọi là nói được thấu triệt. Bất luận là như thế nào, nó vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc. Quý vị nghĩ xem tần suất của nó cũng giống như sóng nước vậy, tần suất một giây 1600 triệu. Bát địa Bồ Tát định công của họ rất sâu, trong thiên định thâm sâu đó, mới phát hiện có những thứ như vậy. Đây chính là vũ trụ vạn pháp y chánh trang nghiêm, bao gồm bản thân chúng ta, đều từ nơi đây mà xuất hiện. Đó mới thực sự gọi là chủ tạo vật. Trong Phật Pháp không gọi nó là chủ tạo vật, nhà Phật xưng nó là tự tánh. Trong pháp môn Tĩnh Độ gọi nó là Thường tịch quang. Gọi là Thường tịch quang rất có lý.

Quang là trí tuệ, tịch là thiên định, thường là vĩnh hằng. Thường tịch quang trong ba chữ này đều không có hiện tượng tinh thần, không có hiện tượng vật chất, cũng không có hiện tượng tự nhiên, nó có mặt khắp nơi, lúc nào cũng có, nó là bản thể của vũ trụ vạn vật.

Câu cuối này Phật nói: “nên những điều Ta nói, tức là nói như như”. Như là, chân như, cũng là chân tâm, là thật tướng. Thật tướng là chân tướng, chân tướng của vũ trụ, như trong kinh nói “chân thật rốt ráo”. Thể của kinh này tức chân như, thật tướng, chân thật rốt ráo. Nên nói “ngã pháp như thị”. Câu nói này nói rất rõ ràng, rất thấu đáo. “Tác như thị thuyết”, tức trong kinh khai mở hiển thị chân thật rốt ráo. Cho nên bộ kinh này từ “như thị ngã văn”, đến “tín thọ phụng hành”, câu câu chữ chữ đều là thật tướng, câu

câu chữ chữ đều là chân như, câu câu chữ chữ đều là chân thật rốt ráo. Câu nói này nói tận tường rồi. Nên nói “ngã pháp như thị, tác như thị thuyết”, nên biết ngã pháp tức là chân thật rốt ráo mà ngày nay diễn nói, tức khai thị chân thật rốt ráo này. Nên nói “tác như thị thuyết” vậy. Nên biết trong kinh mỗi mỗi văn tự đều từ trong Như Lai tánh hải đại quang minh tạng tự nhiên lưu xuất ra. Trong mỗi mỗi chữ là thật, tức là bao hàm tất cả trong thực tại đó, là vô biên diệu lý. Mỗi mỗi đều là Di Đà tánh tu nhị đức cùng trang nghiêm. Tánh đức của Phật A Di Đà, và tánh đức của chúng ta hoàn toàn tương đồng. Cho nên chúng sanh và Phật là một không phải hai, chúng sanh và Phật, nhưng tu được không giống nhau. Người ta tu là gì? 48 nguyện, điều này trong kinh đã nói, Ngài tu như vậy. Chúng ta tu là gì? Tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng, ngũ dục lục trần, tham sân si mạn. Chúng ta ngày ngày tu những thứ này. Tu thứ này có quả báo lục đạo luân hồi. Tu 48 nguyện quả báo là Thế giới Cực Lạc. Thế giới Cực Lạc đến như thế nào? Bốn nguyện công đức của Phật A Di Đà thành tựu. Vậy ngày nay chúng ta làm những việc này có quả báo, quả báo là lục đạo luân hồi. Phải biết tánh đức là giống nhau, tu được không giống nhau.

Mỗi mỗi đều là khai thị ngộ nhập tri kiến Phật. Khai thị ngộ nhập tri kiến Phật tám chữ này trong Kinh Pháp Hoa đã nói rồi. Chúng ta chư Phật Như Lai thị hiện trong lục đạo, vì sao vậy? chính là vì tám chữ này. Phật vì chúng ta khai thị tri kiến Phật, chúng sanh căn tánh thành thực, họ liền có thể ngộ nhập tri kiến Phật. Họ thành Phật rồi. Phật đối với chúng ta chính là hai chữ khai thị này. “Khai” là nói rõ ràng, nói minh bạch rồi, ‘thị’ là làm gương cho chúng ta nhìn thấy. Chúng ta nhìn được rõ ràng rồi, nghe được thấu đáo rồi, có thể y giáo phụng hành thì có thể ngộ nhập tri kiến Phật, gọi là Phật tri Phật kiến. Tri kiến này là chánh tri chánh kiến, không có mảy may sai lầm, không có mảy may sai lệch. Không thiên lệch không tà vạy gọi là chánh. Khai thị câu ‘thường niệm bất tuyệt tác đắc đạo tiếp’ này, là sự thị hiện từ bi. Phật Thích Ca Mâu Ni thường niệm bất tuyệt, thường niệm bất tuyệt, cho nên Ngài thành Phật được nhanh như vậy.

Đúng là Như Lai xưng tánh lưu lộ, Thế Tôn tâm ấn đã ấn chúng, đều là nói đại từ bi phụ như lý. Ba câu này là tán thán Phật Thích Ca Mâu Ni ứng hóa ở trên trái đất này. Đây là sự việc của ba ngàn năm trước, biểu diễn cho người trên địa cầu này. Giảng kinh thuyết pháp 49 năm, bất luận là biểu diễn hay là thuyết pháp, đều là xưng tánh lưu xuất.

Chúng ta từ trong Kinh Hoa Nghiêm nhìn thấy. Thiện Tài đồng tử 53 lần tham học với 53 vị thiện tri thức, toàn là pháp thân đại sĩ, cổ Phật tái lai. Thị hiện cho chúng ta nam nữ già trẻ, các ngành các nghề. 53 vị thiện tri

thức, thân phận xuất gia chỉ có 5 người. Thân phận tại gia 48 người, xuất gia năm người, tổng cộng 53 vị thiện tri thức. Nó tiêu biểu cho điều gì? Nam nữ già trẻ, các ngành các nghề, đều là Như Lai xứng tánh lưu xuất. Vấn đề là bản thân chúng ta có giác ngộ hay không. Nếu như chúng ta thực sự giác ngộ rồi, liền vào cảnh giới Hoa Nghiêm, liền vào cảnh giới 53 lần tham học. Vì sao vậy? Thế gian này, mỗi người một đời khởi tâm động niệm, những việc đã làm, không có điều gì không phải tự tánh lưu xuất. Nhưng trong tự tánh lưu xuất có giác có mê, giác rồi là Phật Bồ Tát, mê thì là phàm phu. Giác mê không hai, phàm thánh đồng thể. Diệu, thật kỳ diệu! Đây là như thị, như thị như thị!

Chúng ta sau khi hiểu rõ đạo lý này rồi phải nên nghĩ đến chuyển mê thành ngộ, không thể cứ mê tiếp như vậy. Cứ tiếp tục mê lục đạo luân hồi không dễ chịu. Giác ngộ rồi thì sao cũng được. Thực sự giác ngộ cõi Thật báo cũng không phải là thật. Lục đạo và Thật báo không tăng không giảm, thể tướng nhất như, nên gọi là như như, nên gọi là như thị. Chúng đắc rồi, biểu diễn là thị hiện như lý, ngôn thuyết là nói như lý. Then chốt luôn ở nơi một chữ ‘giác’, đề kinh của kinh này nửa đoạn sau là thanh tịnh bình đẳng giác, năm chữ này quan trọng. Đây đều là chân tâm, chân tâm là tâm thanh tịnh.

Huệ Năng đại sư kiến tánh rồi, ngài báo cáo với Ngũ Tổ -hòa thượng Hoàng Nhẫn, gồm năm câu nói, thuyết minh tự tánh là như thế nào. Ngài thấy được rồi, thấy được là như thế nào. Câu thứ nhất là “đâu ngờ tự tánh vốn tự thanh tịnh”, tự tánh là chân tâm, vốn là thanh tịnh, không có mảy may nhiễm ô. Hiện tại có nhiễm ô không? Không có. Vĩnh viễn không có nhiễm ô. Điều này nên biết. Nhiễm ô là vọng tâm, không phải là chân tâm, là giả. Vọng tâm là gì? Vọng tâm gọi là A lại da, đó không phải là chân tâm. Chân tâm không sanh không diệt, A lại da niệm niệm sanh diệt. Sanh diệt nhanh như thế nào? Quý vị nghĩ xem Bồ Tát Di Lặc nói một niệm, một giây nó đã sanh diệt 1600 triệu lần, một niệm sanh diệt chính là một lần. Một giây 1600 triệu lần sanh diệt. Không phải là chân tâm, chân tâm không sanh không diệt. Chân tâm vốn tự đầy đủ, đây chính là toàn tức mà ngày nay chúng ta nói. Khái niệm toàn tức này e rằng còn có rất nhiều người không biết, chính là một ý niệm. Hiện tượng vật chất nhỏ hơn nữa, trong nó có viên mãn tin tức khắp pháp giới hư không giới, không những có hiện tiền, còn có quá khứ, còn có vị lai. Điều này rất kỳ diệu, tất cả đều ở trong đó. Bladen người Mỹ ông viết một quyển sách tên là Vô Lượng Chi Vãng, rất giống với những điều trong kinh Phật nói. Vô lượng chi vãng đây là cảnh giới không thể nghĩ bàn. Ông có thể phát hiện, ông phát hiện được là hiện tượng. Cho nên ông ấy không tìm ra bản thể, bản thể chính là tự tánh, ông

không tìm được. Vì sao vậy? Vì bản thể không có hiện tượng, không có hiện tượng vật chất, không có hiện tượng tin tức, cũng không có hiện tượng tự nhiên, quý vị sẽ không có cách gì, bản thể nhất định phải buông bỏ.

Phật nói với chúng ta làm thế nào quý vị mới có thể thấy được bản thể? Không khởi tâm không động niệm không phân biệt, không chấp trước quý vị liền thấy được, rất dễ dàng. Huệ Năng đại sư vì sao mà thấy được? Ngài ở trong một niệm đó buông bỏ khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, Ngài thành Phật rồi! Các nhà khoa học có thể nói với họ, chỉ cần quý vị buông vọng tưởng phân biệt chấp trước xuống, quý vị thành Phật, quý vị sẽ tìm ra được bản thể. Biết được điều gì? Hiện tại hiểu được, vật chất là tin tức biến hiện ra. Tin tức từ đâu mà có? Họ nói từ không sanh có, nói rất mơ hồ. Nếu như thực sự có thể đem vọng tưởng phân biệt chấp trước tất cả đều buông xuống, họ lập tức thành Phật, họ liền nói đó là tự tánh, hoặc là nói đó là thật tướng, đều được, đó là chân như. Thực sự sẽ triệt để hiểu rõ được. Điều này lúc Bladen phát hiện cũng nói là ẩn hiện. Đây đều là điều nói trong kinh Phật. Lúc chúng ta mê, trong tự tánh vốn tự đầy đủ là ẩn. Nó không hiện. Gặp được hữu duyên, duyên này chính là chúng sanh có cảm, lúc vừa cảm nó liền hiện, có ẩn có hiện.

Tôi xem trong Vô Lượng Chi Vãng đều nêu ra điều này, những danh từ này và Phật Pháp nói giống nhau. Hiện tại khoa học đã đi trên con đường này rồi, tốt. Thực sự đã có thể giải quyết vấn đề. Vật lý có thể phát hiện hiện tượng, giải quyết vấn đề chưa được. Hơn nữa có rất nhiều hiện tượng vẫn là hiểu lầm, chưa phải là chân tướng. Cho nên vấn đề này giải quyết rồi, lại sản sinh một tác dụng phụ, vĩnh viễn không có cách gì giải quyết triệt để. Khoa học diễn biến đến ngày nay chúng ta nên phải nghiêm túc phản tỉnh. Hiện tại mang đến không phải là phương tiện, hiện tại mang lại là thiên tai, không thể không biết, không thể không quay đầu. Không thể không tìm một con đường khác. May mà những nhà khoa học này đích thực rất thông minh, chúng ta không thể không khâm phục. Họ phát triển theo một phương hướng khác.

Tiếp theo dưới đây nói: “vậy nên chí thành tín thọ, tất cả mọi lúc mọi nơi thường niệm A Di Đà Phật”. Đây là đối với người thực sự tu hành, người thực sự muốn giác ngộ, nói cho họ một con đường, con đường này nhanh nhất, ổn định nhất, đơn giản nhất, dễ dàng nhất, người nào cũng có thể làm được. Giống như đại sư Huệ Năng không biết chữ, chưa từng đi học, tuy tham học tại Hoàng Mai, kỳ thật giảng đường của Ngũ Tổ ngài chưa từng đến, chưa từng nghe một buổi giảng nào. Niệm Phật đường chưa từng ngồi đó một cây hương nào. Vì sao y bát lại truyền cho Ngài? Ngũ Tổ

trong cuộc sống hằng ngày, rất rõ ràng minh bạch, đạo tràng chỉ có một người dụng chân tâm như vậy, những người khác đều là vọng tâm. Sự việc này không liên quan gì đến học hay không học, không liên quan gì đến tọa thiền hay không tọa thiền, nghe kinh hay không nghe kinh cũng không liên quan gì, chỉ là dùng chân tâm, chân tâm tâm địa thanh tịnh, không có tạp niệm, đây là chân tâm. Có tạp niệm là vọng tâm. Cho nên ý niệm, ý niệm là vọng tâm. Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh. Tâm tưởng là hai sự việc, tâm là chân tâm, tưởng là vọng tưởng. Chân tâm năng hiện năng sanh, vọng tâm năng biến. “Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến”, thức là vọng tâm. Cho nên tâm tưởng, tâm là chân tâm, tưởng là vọng tưởng. Biến hiện thập pháp giới y chánh trang nghiêm.

Trong Hoàn Nguyên Quán nói là xuất sanh vô tận. Quý vị không có cách gì dự liệu đến được, tốc độ nhanh quá.

Phẩm này đầu tiên nói rõ pháp Như Lai vô thượng, không dễ dàng gặp được. Điều này trước đây có nói, pháp vô thượng là gì? Phương pháp trở về tự tánh. Phương pháp trở về Thường tịch quang. Phương pháp trong một đời này thành Phật. Phương pháp này đích thực rất khó gặp, còn khó khăn hơn là được thân này.

Tiếp tục thuyết minh Tịnh Tông là pháp khó tin. Tông Tịnh Độ là nổi tiếng rồi. Tất cả Chư Phật Như Lai đều nói, pháp này là pháp khó tin. Tuy có người có khả năng thuyết pháp, lại có thể nói được các pháp khác, tuy có người có thể thuyết pháp, tám vạn bốn ngàn pháp môn khác đều dễ nói. Nhưng đối với nhất thừa nguyện hải siêu tình ly kiến, diệu pháp của sáu chữ hồng danh, cũng khó khai diễn, làm cho chúng sanh khởi tín tâm. Thật sự khó. Pháp này phải làm cho chúng sanh tin tưởng, không dễ dàng.

Tôi học giáo lý với thầy Lý, năm xưa ở Đài Trung, học được không ít. Có khoảng hơn 30 bộ kinh điển, mỗi bộ tôi đều có thể giảng, hoài nghi đối với pháp môn Tịnh Độ, luôn cho rằng đây là Phật Thích Ca Mâu Ni đối với những người không có tri thức, những người không có văn hóa, ông già bà lão, dạy cho họ một phương pháp. Thầy Lý khuyên tôi như thế nào tôi cũng bán tín bán nghi, Thầy đem Tịnh Tông giới thiệu cho tôi, tôi không phản đối, tôi không chịu học pháp môn này. Tôi ở giảng tòa từng báo cáo với chư vị rồi, tôi đối với Tịnh Độ sanh khởi tín tâm như thế nào? Giảng Hoa Nghiêm, giảng Pháp Hoa, giảng Lăng Nghiêm mới tin tưởng, cũng phải hơn 20 năm như vậy. Không có 20 năm trước đó lấy kinh giáo Đại Thừa làm căn bản, sẽ không thể tin tưởng pháp môn này. Cho nên trong kinh nói là pháp khó tin. Tôi là người đã trải qua, tôi biết được thực sự khó! Mãi cho

đến tôi hiểu rõ về Thế giới Cực Lạc rồi, Thế giới Cực Lạc có được như thế nào? Sản sanh với đạo lý như thế nào đều hiểu rõ ràng, hiểu thấu đáo rồi, mới hoàn toàn không hoài nghi nữa. Những đạo lý này thực sự hiểu rõ ràng rồi, hiểu thấu đáo rồi, còn phải nhờ những báo cáo nghiên cứu của các nhà khoa học hiện đại, không xem những báo cáo nghiên cứu, vì chúng ta không có công phu tự chứng, chúng ta không phải là bát địa Bồ Tát, báo cáo khoa học lại có thể tương ứng với những kinh điển Đại Thừa như Hoa Nghiêm, Pháp Hoa, Lăng Nghiêm, quý vị xem ngay cả giải quyết vấn đề dự đoán về năm 2012, phương pháp đều giống như kinh Đại Thừa nói vậy. Bladen chưa từng học Phật, chưa đọc qua Kinh Hoa Nghiêm, vì sao nói chuyện giống như trong kinh giảng vậy? Cho nên người thực sự học Phật thái độ đối với thiên tai này khác với những người thông thường. Người thông thường đều bị thiên tai làm cho sợ chết mất. Người thực sự học Phật đối phó với thiên tai này không có chút lo lắng hoảng sợ nào cả. Tâm là an định. Biết được thiên tai đến như thế nào, nguyên nhân vì sao có thiên tai rất rõ ràng. Giải trừ được nguyên nhân thiên tai liền không còn nữa, cho nên thái độ của Bladen là như vậy, Mỹ quay bộ phim 2012, trong đó ông ấy xuất hiện bốn lần. Nhưng thời gian mỗi lần không dài, khoảng hơn một phút. Ông ấy kêu oan uổng, lúc họ phỏng vấn ông ấy quay đến hơn ba tiếng đồng hồ, chỉ lấy hơn 4 phút, còn chưa đến thời gian năm phút, cắt bớt chỉ còn một tí như vậy, một chút đó không phải ý chính của ông ấy. Đó gọi là cắt câu lấy nghĩa, hiện tại phong cách cắt câu lấy nghĩa rất thịnh, vì thế tháng tám năm ngoái, ông ở Sydney, tại hội thảo này đã nói, nói rất rõ chúng ta mới biết được. Quý vị thấy ông ấy đề xuất giải quyết, sắc sảo biết bao. Mọi người không nên lo sợ, từ hôm nay trở đi sửa đổi tâm thái, vấn đề liền được giải quyết. Bởi vì nó là do tâm thái không bình thường biến hiện ra. Trong kinh Phật thường nói tham, sân, si, mạn, nghi năm chữ này, năm chữ này làm cho trái đất nhiều thiên tai như vậy. Tâm tham cảm ứng là thủy tai, nó đối ứng, nước biển dâng cao, hỏa tai, sân nhuế thích nóng giận, ngạo mạn tất đổ đều thuộc về loại này, núi lửa phun trào, nhiệt độ trái đất lên cao, núi tuyết tan dần, điều này đều liên quan đến sân nhuế, tham sân. Ngu si là phong tai, ngạo mạn là địa chấn, hoài nghi thì càng phiền phức hơn. Đối ứng của hoài nghi là gì? núi lở đất sụt. Núi sẽ đổ xuống, đại địa chìm xuống đáy biển. Vì sao vậy? Vì tín tâm không có. Hoài nghi là không có tín tâm, đáng sợ nhất. Nếu như chúng ta đem vấn đề này toàn bộ giải quyết hết, không tham, không sân, không si, không ngạo mạn, không hoài nghi, thiên tai này sẽ giảm nhẹ rất nhiều. Rồi có thể đoạn ác tu thiện, cải tà quy chánh, thì thiên tai này không còn nữa, cho nên tổng kết của ông ấy không những có thể hóa giải thiên tai mà còn có thể làm cho địa cầu hướng đến điều tốt đẹp hơn nữa. Chúng tôi nghe được báo cáo của ông ấy chúng tôi tin tưởng.

Vậy trên trái đất này phải cần bao nhiêu người nghiêm túc thực hiện, mới có thể sản sinh hiệu quả? Các nhà khoa học nói năng lượng của ý thức tập thể vô cùng lớn, tập thể không phải là một người, ông ấy ví dụ, căn bậc hai của một phần trăm dân số, hiện tại nhân số trên trái đất đã 7 tỷ người, vừa mới vượt qua con số 7 tỷ. Căn bậc hai của một phần trăm hơn 8 ngàn người, chưa đến 9000 người. Cho nên có rất nhiều đồng học nói: tôi cũng coi như là một phần tử, cũng rất nhiệt tâm. Nhiệt tâm có thừa, nhưng quý vị có bản lãnh gì? Vậy tôi muốn hỏi quý vị, quý vị đã thực hành được Đệ tử quy chưa? Cảm ứng thiên đã thực hành được chưa? Thập thiện nghiệp đã thực hành được chưa? Chưa làm được quý vị không có tư cách gì, tám ngàn người này có tư cách, có điều kiện, thực sự như trong kinh nói thiện nam tử thiện nữ nhân, thiện này có tiêu chuẩn. Tiêu chuẩn là gì? Thập thiện nghiệp đạo. Tam quy ngũ giới, điều này có thể làm được. Thực sự có thể làm được thì quý vị được tính một người. Hiện tại vì sao quý vị chưa làm được? Gốc hư rồi. Gốc là gì? Gốc là hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng. Quý vị xem chính là Tịnh nghiệp tam phước. Câu thứ nhất là “hiếu dưỡng phụ mẫu”, câu thứ hai là “phụng sự sư trưởng”, hiếu thân tôn sư không còn nữa, cho nên quý vị nếu muốn tham gia, tôi hi vọng tôi làm một phần tử trong tám ngàn người đó, rồi tự hỏi bản thân xem mình có hiếu thuận với cha mẹ không? Nếu như không làm được, quý vị chưa đủ tư cách. Quý vị có tôn trọng thầy giáo hay không? Hiện tại hiếu thân tôn sư không còn nữa, vậy tám ngàn người này đi đâu mà tìm cho được? Tìm được một người cũng là lông phượng sừng tê rồi.

Cơ sở của thập thiện nghiệp đạo, là Đệ tử quy” và Cảm ứng thiên, hai thứ này nếu không học cho tốt, thập thiện nghiệp đạo không làm được. Thập thiện làm không được, thì tam quy chỉ là giả thôi, ngũ giới cũng là giả. Đây là đại giới căn bản của nhà Phật. Không đầy đủ điều kiện này thì không được. Chúng ta phải chăm chỉ nỗ lực, học nhiều năm như vậy, hiểu rõ ràng rồi, hiểu thấu đáo rồi, thứ cần buông xuống phải buông xuống, thứ không nên buông xuống cũng phải buông xuống. Độ bản thân trước, rồi phát nguyện hồi hướng cho chúng sanh. Ta thực sự có công đức hồi hướng, hồi hướng không phải là giả, là thật. Hiện tại chúng ta đọc bộ kinh này, niệm mấy vạn câu danh hiệu Phật hồi hướng có được hay không? Được. Có hiệu quả hay không? Không nhất định. Vì sao vậy? Quý vị dùng tạp tâm, quý vị là vọng niệm. Quý vị đọc trong bộ kinh này có bao nhiêu tạp niệm, bao nhiêu vọng tưởng, quý vị niệm một vạn câu danh hiệu Phật, một niệm câu danh hiệu Phật này bao nhiêu tạp niệm vọng tưởng ở trong đó, bị phá hoại hết rồi. Những thứ của quý vị không thuần không tịnh, thuần tịnh thuần thiện mới có công đức, không thể nói quý vị không có công đức, nhưng quý

vị có ít quá, chưa đạt chuẩn. Nếu 60 điểm là đủ tiêu chuẩn, quý vị mới có được mấy điểm, mười mấy điểm, vậy là không được, không có tác dụng. Nhưng làm thì vẫn tốt hơn là không làm, điều này là chắc chắn, có thể nhận được hiệu quả không, vấn đề vẫn là chân tâm hay là vọng tâm. Quý vị là tâm thuần tịnh thuần thiện, hay là tạp tâm hay là tâm vọng niệm xen tạp, vậy thì không được, điều này quan trọng.

Nếu muốn niệm Phật đạt đến không xen tạp, phương pháp Ấn Quang Đại sư ngài dùng một đời có thể giúp đỡ chúng ta, chúng ta có thể học tập. Phương pháp của Ngài là ba thứ rõ ràng. Thứ nhất là niệm được rõ ràng, tốc độ niệm Phật không nên nhanh, Ấn Quang Đại sư niệm từng chữ từng chữ một. Chữ chữ phân minh rõ ràng, lỗ tai nghe rất rõ ràng, nghe âm thanh bản thân niệm Phật. Câu niệm danh hiệu Phật này là câu thứ mấy, nhớ rất rõ ràng. Phương pháp ghi nhớ của Ngài là từ một đến mười, sau đó lại từ một đến mười, vĩnh viễn là một đến mười. Không nên đếm 11, 12, không niệm như vậy, một đến mười. Câu niệm Phật này của tôi là câu thứ mấy trong mười câu, dùng tâm ghi nhớ, không nên để lại dấu vết, không nên nói A Di Đà Phật một, A Di Đà Phật hai, vậy là sai rồi, như vậy là không được, A Di Đà Phật A Di Đà Phật, A Di Đà Phật trong tâm nhớ đây là câu thứ mấy. Như vậy tạp niệm sẽ không xen vào, là một biện pháp rất tốt. Ấn Quang Đại sư một đời niệm Phật chỉ dùng cách niệm như vậy. Có rất nhiều người niệm Phật không thể nhiếp tâm, vọng niệm rất nhiều, đi thỉnh giáo Ngài, Ngài liền đem phương pháp này dạy cho họ, rất có hiệu quả, mọi người có thể thử thử xem. Đặc biệt đối với người hiện nay, người hiện nay đều là tâm tính nóng nảy, vọng niệm rất nhiều, từ đâu mà có? Truyền nhiễm mà có. Thứ gì truyền nhiễm đến cho quý vị? Truyền thông truyền nhiễm cho quý vị. Đầu tiên là ti vi, quý vị có xem ti vi hay không? Quý vị xem ti vi chính là tiếp thu ô nhiễm. Phải biết, trên ti vi nhà quý vị viết bốn chữ “tiếp thu ô nhiễm”, xem ti vi là tiếp thu ô nhiễm. Ô nhiễm này là tâm lý ô nhiễm, phiền phức rồi. Ti vi nó có quyền phát sóng, tôi có quyền không tiếp thu, tôi có quyền không xem nó.

Tôi không xem ti vi đã hơn 50 năm rồi, vì sao vậy? không tiếp nhận ô nhiễm. Không xem báo chí, không xem tạp chí, những thứ thuộc về truyền thông nhất loạt đều không để ý đến. Mỗi ngày xem kinh Phật đọc sách thánh hiền, rất tốt. Dần dần mới giác ngộ trở lại, mới thấu suốt trở lại. Không đọc sách Thánh hiền thì làm sao được, cho nên cách nói này, có thể đem kinh giáo Tịnh Độ nói một cách rõ ràng nói một cách thấu đáo, làm cho mọi người tin tưởng, thật khó, khó trong những việc khó! Nói dễ dàng, người ta không tin tưởng. Nên trong kinh A Di Đà, mười phương Như Lai xưng tán Thích Tôn ở nơi thế giới Ta bà ngũ trược ác thế này vì chư chúng

sanh thuyết pháp tất cả thế gian khó tin. Mười phương Như Lai đều nói khó tin.

“Chánh hiển thử pháp diệc nan khai thị”, Thế Tôn ở trong kinh này nói, thật không dễ dàng. Nếu như đây là pháp khó gặp khó tin, tuy đã gặp đã nghe, nhưng nếu như không thể tin sâu, thì nghe được mà chẳng ích gì, cuối cùng cũng cô phụ. Hiện tượng này rất nhiều.

Năm xưa thầy Lý ở Đài Trung, tôi theo thầy giáo mười năm, thầy hết lòng khuyên răn mọi người chân thật niệm Phật, thính chúng không hiểu ý của thầy, nhưng mỗi ngày đều đến nghe, lão cư sĩ thường nói, thầy không nói người khác, nói liên hữu ở Đài Trung, trong một vạn người thực sự có thể vãng sanh chỉ có ba người, năm người, thật khó! Thầy ở Đài Trung dạy học 38 năm, ở trong hội của thầy người niệm Phật thực sự vãng sanh xem ra cũng không ít, 38 năm liên hữu của Liên xã Đài trung hơn 500.000 người, nếu tính trong 10.000 người có ba người thì 500.000 người cũng có hơn 150 người, cũng giỏi lắm rồi, thành tích cũng tương đối khả quan rồi, nhưng không có cách gì làm đến 10.000 người vãng sanh, quý vị nói xem sự việc này khó biết bao!

Tôi một đời này không có đạo tràng, một đời sống cuộc đời lang thang, ở đâu mời tôi đến tôi liền đến chỗ đó, thời gian đều không lâu. May là chúng tôi dùng những công cụ khoa học này, chúng tôi dùng mạng internet cũng được hai mươi năm rồi, dụng vệ tinh cũng có được 9 năm, năm nay là chín năm rồi, điều này hiệu quả thu được cũng rất lớn, nhưng không thể thống kê được, rốt cuộc có bao nhiêu người tin tưởng, có được bao nhiêu người thật làm, thực sự vãng sanh. Đây mới thật thành tựu, không cô phụ Thế Tôn, không cô phụ Tổ sư Đại đức đời đời truyền thừa, truyền đến chúng ta. Chúng ta một đời này phải nhất định được sanh Tịnh Độ. Nếu như không thể vãng sanh đó chính là bất hiếu cha mẹ, không kính sư trưởng, cha mẹ sư trưởng đều hi vọng chúng ta đến Thế giới Cực Lạc làm Phật, cho nên may mắn có thể tin tưởng, thật là vạn kiếp ngàn đời hiếm có khó gặp một lần này. Câu nói này nguyên là của Bành Tế Thanh nói, Bành Tế Thanh nói pháp môn này là vô lượng kiếp đến nay hiếm có khó gặp một ngày này, ngày này quý vị làm sao có thể gặp được?

“Cho nên phải cần tu kiên trì”, tôi học Phật ba mươi năm giảng kinh hơn hai mươi năm, mới tin tưởng pháp môn này, mới nghiêm túc học tập pháp môn này. Năm nay tôi học Phật được 60 năm rồi, giảng kinh được 53 năm, thể hội được việc này khó, quá khó rồi. Đem đạo lý này nói rõ ràng thật không dễ dàng.

Ngày xưa Kinh Vô Lượng Thọ tôi giảng qua 10 lần, bây giờ nghĩ lại 10 lần đều giảng qua loa, giảng không thông. Đây là lần thứ 11, từ tiết thanh minh năm ngoái khai giảng đến nay giảng gần xong rồi. Tháng 10 cũng có thể chưa đến tháng mười là viên mãn rồi, đoạn sau không còn nhiều nữa. Vì sao giảng bộ đại kinh này? Chính vì mọi người khó tin. Kinh là bản do lão sư sĩ Hạ Liên Cư hội tập, năm loại nguyên dịch hội tập thành một bản, là tập đại thành của năm bản nguyên dịch. Bản này hiếm có khó gặp. Chú giải của Hoàng Niệm Lão là tập chú, không phải là của bản thân ông ấy. Quý vị xem trong chú giải này, ông trích dẫn nhiều ít? Kinh luận 83 loại, chú giải, trước thuật của Tổ sư đại đức xưa nay 110 loại, tổng cộng 193 loại, tập đại thành! Chúng ta xem chú giải của ông ấy, đem những thứ của Tổ sư đại đức xưa nay trong nước ngoài nước đối với cách giảng về bộ kinh này, quý vị đều nhìn thấy hết, quý vị có thể không tin được sao? Bản thân Hoàng Niệm Lão chú giải chúng ta không tin tưởng ông ấy, nhưng không phải bản thân ông ấy chú giải, việc ông ấy làm gọi là tập chú. Quý vị không thể không tin tưởng. Rất hiếm có, thái độ như vậy vô cùng cao siêu: Bản thân tôi không được, tôi chép của người khác, những thứ của Tổ sư đại đức xưa nay tôi xem qua đều chép lại hết, tập hợp nó lại. Đây gọi là gì? ông làm cho người ta không thể không phục mình. Cho nên trích dẫn những kinh luận chú sớ này, mục lục đều ở phía sau, đều nói cho quý vị biết. Cho nên sự dụng tâm này đúng gọi là vất vả. Hi vọng chúng ta trong đời này có thể giác ngộ, có thể lãnh hội được, nên cần tu kiên trì, thường niệm bất tuyệt. Nguyên ai có thể tín nguyện trì danh đều nhanh chóng đắc đạo. Quý vị trong đời này nhất định thành tựu, sự thành tựu này là thành tựu phi phạm, cho dù là sanh đến Thế giới Cực Lạc, cõi phạm thánh đồng cư hạ hạ phẩm vãng sanh, đến Thế giới Cực Lạc được A Di Đà Phật bốn nguyện oai thần gia trì, cũng làm A Duy Việt Trí Bồ Tát, thật không dễ dàng, thực sự khó được.

Xem tiếp đoạn dưới đây.

“Nhu Lai sở hành bên dưới, biểu thị hai hạnh chánh trợ”. Nguyên thứ tám trong Phổ Hiền thập đại nguyện vương là thường tùy Phật học. “Nhu Lai sở hành”, là bốn câu nói này. Vì vậy Bồ Tát nên tùy theo sở hành của Nhu Lai mà thực hành. Sở hành của Cực lạc đạo sư Di Đà “tiện nhất kỳ tâm, tuyền trạch sở dục, kết đắc đại nguyện”.

Quay lại xem xem 48 nguyện của Phật A Di Đà. Đương thời ngài học tập, là dùng tâm thái như thế nào? Đầu tiên “tiện nhất kỳ tâm” chính là nhất tâm, quý vị mới có thể học được một ít gì đó. Cho nên khó khăn lớn nhất hiện nay là tìm người nhất tâm tìm không ra, tìm người hai tâm ba tâm, tìm người ngàn tâm vạn tâm rất nhiều. Một vọng niệm là một tâm, ngàn tâm

vạn tâm thật có, quý vị xem Bồ Tát Di Lặc nói trong một giây có bao nhiêu vọng tâm? Một ngàn sáu trăm triệu! Nói ngàn tâm vạn tâm là quá ít rồi. Một giây một ngàn sáu trăm triệu, Bồ Tát Di Lặc nói vậy. Vì thế chúng ta biết được, cổ kim trong ngoài tu nhân chứng quả bí quyết của những vị đại đức này không nhiều, chỉ là nhất tâm.

Thế Tôn trong kinh điển đại tiểu thừa đều nói “ché tâm nhất xứ, vô sự bất biện”. Ngày nay các nhà lượng tử học cũng có cách nói như vậy, ý niệm tập trung tại một chỗ, sản sinh năng lượng không thể tưởng tượng, năng lượng rất lớn. Quý vị có thể ché tâm nhất xứ, có thể ché tâm nhất xứ, thì đầu tiên thân thể quý vị bệnh tật như thế nào cũng không còn nữa. Vì sao vậy? Vì tất cả những tế bào mang bệnh, đều là ý niệm bất thiện làm duyên cho nó mới phát sanh được. Ý niệm vừa chuyển đều là chánh niệm, những tế bào mang bệnh lập tức liền khôi phục như cũ, bệnh quý vị liền hết thôi, không cần phải đi trị liệu liền khỏe lại rồi. Những thiên tai trên trái đất nếu có một số người đều là nhất tâm chánh niệm, thì thiên tai không còn nữa, không nhiều, quý vị xem hơn tám ngàn người thôi, cứ cho là một vạn người đi, bảy tỷ người chỉ cần mười ngàn người đốn tâm chánh niệm, liền có thể hóa giải được những thiên tai trên trái đất. Nhưng phải cần điều gì? Người nhất tâm. Người ba tâm hai ý không được, họ không có được năng lực này, cho nên quý vị phải thực sự phát tâm tôi muốn làm một người trong mười ngàn người đó, đầu tiên quý vị phải học nhất tâm. Niệm Phật niệm đến nhất bất loạn, quý vị được coi như là một phần tử. Quý vị chưa niệm đến nhất tâm bất loạn thì không tính. Đây không phải là điều gì tùy tiện mà muốn vào thì có thể vào được, họ phải thực sự có khả năng này mới được.

Sau khi nhất tâm rồi, lại “tuyên trạch sở dục, kết đắc đại nguyện”, tuyên trạch là tuyên trạch cho ai? Không phải vì bản thân, là vì tất cả chúng sanh. 48 nguyện, nguyện nguyện đều là vì tất cả chúng sanh, không phải vì bản thân.

“Trú chân thật huệ, đồng mãnh tinh tấn, nhất hướng chuyên chí trang nghiêm diệu độ”. Đây đều là nói về Phật A Di Đà. Ngài ở nhân địa là tỳ kheo Pháp Tạng. Quý vị xem “nhất kỳ tâm, trú chân thật huệ”, đồng mãnh tinh tấn, tinh tấn có một mục tiêu, một phương hướng, là chuyên chí trang nghiêm diệu độ. Cho nên Thế giới Cực Lạc đến như thế nào? Thành tựu công đức của 48 nguyện. Ngài tu tập bao lâu? Đoạn trước đã nói rất rõ ràng rồi. Ngài tu năm kiếp, năm đại kiếp, thế giới này thành trụ hoại không năm lần. Thời gian dài như vậy, công đức lớn như vậy, thành tựu được Thế giới Cực Lạc. Tôi nêu ra một ví dụ cho quý vị, Phật A Di Đà không phải là người bình thường, Ngài thật làm, Ngài không phải làm giả, năm kiếp thực

sự tu hành 48 nguyện, thành tựu Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, chúng ta coi Thế giới Cực Lạc thành một công ty, Phật A Di Đà là ông chủ lớn, chúng ta ngày nay muốn đến công ty của Ngài, gia nhập cổ phần, gia nhập bằng cách nào? Một câu niệm Phật chính là một cổ phần, quý vị hôm nay niệm một vạn câu danh hiệu Phật, quý vị liền thêm được một vạn cổ phần, Thế giới Cực Lạc quý vị có phần rồi, cổ phần của quý vị càng ngày càng nhiều. Quý vị đến bên đó không phải làm người cộng tác, mà làm ông chủ, phải thật làm, Ngài đã làm thành công rồi. Chúng ta đi không khó, Ngài rất hoan nghênh chúng ta đến. Công đức này là chân thật. Ở nơi đây bất kỳ công ty nào kiếm nhiều tiền bao nhiêu đều là giả, nó sẽ bị sụp đổ. Thế giới Cực Lạc sẽ không bị sụp đổ. Thế giới đó là vô lượng thọ. Quý vị đến đó, đó gọi là Thế giới Cực Lạc, đến nơi đó mới thực sự hưởng phước. Hơn nữa ngày ngày nghe Phật A Di Đà giảng kinh thuyết pháp, phước huệ song tu, trí tuệ viên mãn, phước báo viên mãn, quý vị thành Phật rồi. Quý vị xem chúng ta qui y Phật nhị túc tôn, nhị là gì? Một là trí tuệ, một là phước báo. Trí tuệ và phước báo đều viên mãn rồi gọi là thành Phật. Cho nên chúng ta đến Thế giới Cực Lạc để làm gì? Để tu phước báo, tu trí tuệ, không phải làm gì khác, phải thực sự phát tâm, phải thật làm. Đây là người thông minh số một của thế gian, sự việc trong thế gian này đừng quản nữa, đều là phiền phức, đều là chướng ngại, đều là phiền não, đều là quả báo bất thiện, cho nên phải nghiêm túc mà niệm, càng đi sớm càng tốt.

Chúng ta xem tiếp đoạn văn dưới đây.

“Phù Thích Tôn chi sở hành” đây là Phật Thích Ca Mâu Ni, muốn cứu giúp quần sanh, đem lại lợi ích chân thật. Phật Thích Ca Mâu Ni và Phật A Di Đà đồng tâm, đồng nguyện, đồng đức, đồng hạnh, giống như huynh đệ vậy. Không những Thế Tôn như vậy, hạnh nguyện của mười phương Như Lai cũng đều chân thật như thế. Luôn hi vọng đem lại lợi ích chân thật cho chúng sanh. Nhưng người hiện tại rất kỳ quái, người hiện tại nghe lừa dối không nghe lời khuyên, nhận giả không nhận chân. Lợi ích chân thật họ không tin tưởng. Quý vị phải khuyên họ ngày nay đầu tư nhà đất kiếm tiền nhiều, họ lập tức liền đi. Đó là giả, không phải thật. Bộ phim của Mỹ về năm 2012 tôi cũng hi vọng đồng tu chúng ta tốt nhất mỗi tuần xem một lần, Vì sao vậy? Nhắc nhở chúng ta, là giả. Quý vị muốn nhiều tài sản như vậy, quý vị xem một thiên tai đến, mấy giây đồng hồ là xong rồi. Xem nhiều, nghe nhiều về Thế giới Cực Lạc, quý vị sẽ không còn muốn ở lại thế giới này nữa, đầu tư rồi. Đến Thế giới Cực Lạc để đầu tư. Đó là lợi ích chân thật, đó không phải là giả.

Mười phương Như Lai đều tán thán. Nên đồng thanh tán thán Phật vô

lượng thọ công đức không thể nghĩ bàn, khuyến khiến cho chúng sanh vãng sanh cực lạc. Mười phương chư Phật đều như vậy.

Ngày nay thế hệ chúng ta học hạnh của Phật, đầu tiên nên y theo Phật dạy, phát tâm bồ đề, nhất hướng chuyên niệm. Đây là Niệm Lão khuyến chúng ta. Chúng ta học Phật phải đi theo Phật, Phật nghĩ những gì chúng ta liền nghĩ thứ đó. Phật làm những gì chúng ta cũng làm những thứ đó. Tất cả chư Phật đều khen ngợi Phật A Di Đà, chúng ta có thể không niệm A Di Đà Phật sao? Tất cả chư Phật tán thán A Di Đà Phật là, “quang trung cực tôn, Phật trung chi vương”. Cũng giống như thời đại nhà Chu, triều đại nhà Chu của Trung Quốc ngày xưa, khu vực trung nguyên này hơn tám trăm nước chư hầu đều tôn Chu Văn Vương là thiên tử. Đó là tôn trọng. Chu Văn Vương lại chưa thống nhất Trung Quốc, chưa có. Mỗi quốc gia đều là độc lập, nhưng mọi người tuân phục ông, ông có đạo đức, có đức hạnh, có trí tuệ, quốc gia này bất luận phương diện nào đều đáng được người khác học theo, đều là tấm gương cho các người khác, mọi người phục ông, học tập ông, tôn ông là thiên tử. Ông ấy được gọi thiên tử là như vậy.

Quý vị xem mười phương chư Phật tôn trọng Thế giới Cực Lạc, tôn trọng Phật A Di Đà, tôn trọng Ngài là vua trong các Phật. Kỳ thật tất cả chư Phật chứng đắc đều là bình đẳng, trí tuệ bình đẳng, đức năng bình đẳng, tướng hảo bình đẳng, không có gì không bình đẳng. Vì sao đặc biệt tôn sùng Phật A Di Đà? Đây là Chư Phật Như Lai biểu pháp cho chúng ta, làm gương cho chúng ta. Phật đều tán thán, chúng ta có thể không đi được sao?

Di Đà Yếu Giải nói: Phật dùng đại nguyện làm nhân cho chúng sanh nhiều thiện căn, dùng đại hạnh là duyên cho chúng sanh nhiều phước đức. Hai câu này quan trọng. Đại nguyện của Phật là 48 nguyện. Thông nguyện của chư Phật là tứ hoằng thệ nguyện, thông nguyện của tất cả chư Phật. Đầu tiên là “chúng sanh vô biên thệ nguyện độ”, đặc biệt là chỉ cho chúng sanh trong lục đạo. Vì sao vậy? Lục đạo khổ quá! Chúng ta ngày nay sống trong thời đại này là khổ không kể hết, là khổ trong các khổ, không có điều gì khổ hơn được nữa. Khổ từ đâu mà có? Do bất thiện nghiệp chiêu cảm. Bất thiện nghiệp từ đâu mà có? Thời đại này không có thánh hiền khuyến dạy, đáng thương quá. Người thời xưa chịu khổ ít hơn chúng ta hiện nay, nguyện nhân là gì? Đời này qua đời khác ở khu vực này, đều có Thánh hiền quân tử giáo hóa chúng sanh, đều nhận được sự giáo dục tốt đẹp.

Chúng ta đoạn trước đã nghe đến trong Nhân Vương Kinh có nói: Pháp vận của Phật Thích Ca Mâu Ni là chánh pháp, tượng pháp, mật pháp, nói rất hay! Kinh nói đến không phải là thời gian, trong đó nói sao gọi là chánh

pháp? Có Thánh hiền giảng kinh, có người thực sự tu hành, nghe kinh thực sự nghe hiểu được, y giáo phụng hành, người tu hành có thực sự chứng quả, đây gọi là chánh pháp. Quý vị xem có giảng, có tu, có chứng đó là chánh pháp. Có giảng, có tu, không có chứng đây gọi là tượng pháp. Có giảng, không có thật tu, cũng không có người chứng quả đó gọi là mạt pháp. Nếu như người giả cũng không có nữa, đây gọi là diệt pháp, pháp không còn nữa. Hiện tại chúng ta đang ở thời kỳ mạt pháp của Phật Thích Ca Mâu Ni, chúng ta là chánh pháp trong thời kỳ mạt pháp. Vì sao vậy? Chúng ta có thể vãng sanh chính là chánh pháp. Chúng ta nhất định phải được sanh Tịnh Độ. Nhờ vào điều gì? bộ kinh này là giấy bảo đảm cho chúng ta, trên tay tôi đã cầm được giấy bảo đảm. Ngày nay tôi y giáo tu hành, làm sao tôi không thể vãng sanh được? Nhất định vãng sanh. Giấy bảo đảm cầm được rồi không đọc nó vậy thì không ích lợi gì. Không những phải đọc mà phải thật làm. Đó chính là thực sự có thành tựu.

Dùng đại nguyện của Phật làm nguyện của bản thân chúng ta, cho nên Tịnh Tông học hội thành lập, hơn 20 năm trước thành lập ở Mỹ, thành lập ở Mỹ chúng tôi viết một bản duyên khởi, trong duyên khởi khuyên nhủ các vị đồng tu nhất định phải thực hành năm môn thời khóa. Đây chính là y cứ tu hành của chúng tôi, là nguyên lý nguyên tắc. Điều thứ nhất là “Tịnh nghiệp tam phước”, Phật nói rất rõ ràng, “tam thể chư Phật tịnh nghiệp chánh nhân”, chính là ba điều này, là nguyên tắc chỉ đạo cao nhất. Ba điều mười một câu phải thật làm. Điều đầu tiên “hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng”, hai câu này thực tiễn ở trong Đệ tử quy. Đệ tử quy thực sự làm được rồi, làm được 100% rồi thì hai câu này quý vị liền có được. Câu thứ ba là “từ tâm bất sát”, thực tiễn trong Thái Thượng Cảm ứng Thiên, là bản ưu khuyết điểm của tiên sinh Viên Liễu Phàm, chính là Cảm ứng thiên. Y theo điều này mà đoạn ác tu thiện. Cuối cùng là Thập Thiện Nghiệp Đạo, thập thiện nghiệp đạo sẽ học được rất dễ dàng, không khó chút nào. Ngày nay thập thiện nghiệp đạo làm không được, là gì? ở trước chưa có cơ sở. Cho nên quý vị liền cảm thấy vô cùng khó khăn. Quý vị làm không được.

Sau đó thứ hai mới là tam quy, trì giới. Đây là Tiểu thừa thực sự nhập Phật môn. Thọ trì tam quy, đầy đủ các giới, không phạm oai nghi, nhập môn này là vào cửa Phật tu hành. Tam quy, tam quy có hay không? Thọ rồi nhưng là giả, không phải là thật. Tam quy điều đầu tiên là quy y Phật. Quý vị xem Lục Tổ Đàn Kinh, Lục Tổ truyền tam quy cho mọi người là nói như thế nào? Lục tổ cách chúng ta gần 1400 năm, Ngài truyền tam quy cho mọi người là gọi là quy y giác, quy y chánh, quy y tịnh. Ngài nói như vậy, không phải là quy y Phật, quy y pháp, quy y Tăng. Vì sao ngài nói như vậy? Phật Pháp đến Trung Quốc, truyền đến thời của Ngài là khoảng 700 năm,

thời gian 700 năm dài quá, càng truyền càng lỗi. Thọ trì tam quy hữu danh vô thực, quy y Phật, sao gọi là Phật không biết, cho nên ngài đổi một danh từ khác, ngài gọi là quy y giác, quy y chánh, quy y tịnh, sau đó tiếp theo nói, Phật là giác, pháp là chánh, tăng là tịnh. Tam quy này thực sự là quy y giác, giác mà không mê đây gọi là quy y Phật. Chánh mà không tà đây gọi là quy y pháp. Tịnh mà không nhiễm gọi là quy y tăng. Nói cách khác, là quy y tự tánh Tam bảo, không phải là bên ngoài, vậy mới lợi ích. Bên ngoài trú trì Tam bảo, nó có công đức rất lớn. Công đức ở đâu? Thường thường nhắc nhở chúng ta, chúng ta không có ai nhắc nhở thì sẽ quên mất. Cho nên trong nhà quý vị thờ Tam bảo, nhìn thấy tượng Phật liền nghĩ đến giác mà không mê. Ngày nay chúng ta nhìn thấy tượng Phật vẫn là mê mà không giác, đó chính là giả, không nhắc nhở quý vị. Nhìn thấy kinh sách, pháp bảo này chúng ta phải chánh mà không tà, vẫn là tà mà không chánh. Nhìn thấy người xuất gia chúng ta phải sáu căn thanh tịnh, mây trần không nhiễm, quý vị vẫn còn nhiễm ô, vẫn còn không thanh tịnh. Cho nên trên danh nghĩa là thọ quy y rồi, kỳ thật là chưa.

Vậy nên tam quy không có, ngũ giới không có, thập thiện không có, Phật Giáo liền suy thôi. Đây chính là không có người thực sự tu hành, có người giảng, có hình thức như vậy, không có người thật làm, đây gọi là mạt pháp, chúng ta đang ở thời mạt pháp. Chúng ta hiện tại giác ngộ rồi, chúng ta thật làm, chúng ta cúng dường Tam bảo, lúc nhìn thấy Tam bảo lập tức có thể nhắc nhở bản thân, nhìn thấy tượng Phật, ta phải giác, tự tánh giác, không mê hoặc. Nhìn thấy kinh sách, ta phải chánh tri chánh kiến, ta không thể có tà tri tà kiến. Nhìn thấy người có hình tướng xuất gia, ta lập tức nghĩ đến ta phải sáu căn thanh tịnh, mây trần không nhiễm. Hoàn toàn là bản thân, không phải bên ngoài. Bên ngoài là nhắc nhở chúng ta. Như vậy mới lợi ích, quý vị mới là một người thực sự tu hành.

Có cơ sở này rồi mới có thể học Đại Thừa. Đại Thừa đầu tiên phải “phát bồ đề tâm, thâm tín nhân quả”. Nhân quả gì? Niệm Phật là nhân, thành Phật là quả, là nói điều này, niệm Phật thành Phật. “Đọc tụng Đại Thừa khuyến tấn hành giả”, đọc tụng Đại Thừa chính là bộ kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh này, khuyến tấn hành giả là làm cho người khác noi theo, giảng cho người khác nghe, đây là “Tịnh nghiệp tam phước”, là nguyên tắc chỉ đạo cao nhất. Sau đó lục hòa, tam học, lục độ, Phổ Hiền thập nguyện. Quý vị xem đây chúng ta chỉ có năm môn thời khóa này. Thực sự thực hành, thực sự làm rồi! Chúng tôi nói rất nhiều, tôi tin rằng có người thực hành, nhưng chưa thấy mặt, chưa gặp mặt. Bởi vì chúng tôi giảng kinh trong những năm này đều dùng vệ tinh, dùng mạng internet, người từ vệ tinh mà tu học, từ trên mạng internet mà tu học rất nhiều, đều không ở

trước mặt, những người ở trước mặt tôi, ở bên cạnh tôi, tôi tỉ mỉ quan sát có lẽ là thời kỳ mật pháp. Thời kỳ mật pháp có nghe, không có người làm, không có người chứng quả, nhưng bản thân chúng ta phải phát nguyện là người chánh pháp trong thời kỳ mật pháp. Chúng ta nhất định thành công, vãng sanh chính là thành Phật, vãng sanh chính là thành tựu. Điều này quan trọng hơn bất cứ điều gì.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

HẾT TẬP 589

Cắt bỏ từ phút 11:54 đến 13:39